CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ BÔNG SEN **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

(LotusIMC) Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

------***------ ----------****----------

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Bông Sen

(Tài liệu phục vụ Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011)

1. Tình hình tài chính chung của LotusIMC

Bảng dưới đây đưa ra các thông tin tóm tắt về tình hình tài chính vào ngày cuối năm 2010 và kết quả hoạt động kinh doanh năm 2010 của LotusIMC trong tương quan với năm liền trước:

1. Tình hình tài chính tại thời điểm cuối năm:

	2010	**2009**
TÀI SẢN	*(Triệu VND)*	*(Triệu VND)*
Tiền & tương đương tiền	42,627	41,782
Đầu tư chứng khoán ngắn hạn của khách hàng danh mục	65,119	71,591
Đầu tư chứng khoán ngắn hạn của Công ty (*)	3,067	1,379
Đầu tư ngắn hạn khác	0	7,000
Các khoản phải thu	3,786	1,970
Tài sản lưu động khác	97	157
Tài sản cố định	600	715
Tổng tài sản	**115,296**	**124,594**

	2010	**2009**
NGUỒN VỐN	*(Triệu VND)*	*(Triệu VND)*
Nợ ngắn hạn	2,674	3,991
Nợ dài hạn	85,850	97,718
Vốn điều lệ	25,000	25,000
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	0	-7
Lợi nhuận giữ lại	1,772	-2,108
Tổng nguồn vốn	**115,296**	**124,594**

2. Kết quả hoạt động kinh doanh trong năm:

	2010	**2009**
	(Triệu VND)	*(Triệu VND)*
Doanh thu	**9,349**	**5,195**

Trong đó:		
DT từ phí QL Quỹ	4,102	563
DT từ phí QL Danh mục	1,713	1,579
DT từ phí thưởng	454	1,267
Lãi tiền gửi	2,454	1,354
Cổ tức được nhận và Lãi từ kinh doanh chứng khoán	4	56
Chênh lệch tỷ giá ngoại hối	128	14
Phí rút trước hạn	488	208
Doanh thu khác	6	154

	2010	**2009**
	(Triệu VND)	*(Triệu VND)*
Chi phí	**4,481**	**3,672**
Trong đó:		
Chi phí nhân viên	2,339	1,682
Chi phí khấu hao TSCĐ	116	228
Chi phí tư vấn	331	3
Chi phí quảng cáo tiếp thị	228	956
Chi phí thuê văn phòng	393	362
Chi phí hoạt động khác	581	601
Lỗ đầu tư chứng khoán và dự phòng giảm giá chứng khoán	493	-160
Thu nhập trước thuế TNDN	**4,868**	**1,523**
Thuế TNDN	**934**	**0**
Thu nhập sau thuế	**3,934**	**1,523**

*: Chúng tôi lưu ý rằng phần đầu tư chứng khoán của Công ty tăng lên trong năm là do Công ty đã mua lại một số cổ phiếu từ các khách hàng có yêu cầu rút vốn theo sự thỏa thuận của hai bên. Ngoài ra thì Công ty không mua vào cổ phiếu niêm yết hay chưa niêm yết nào khác trong năm cho bản thân Công ty. Công ty đã áp dụng chính sách này từ khá lâu để tập trung phục vụ khách hàng tốt nhất và chúng tôi cho rằng điều này cũng phù hợp với lợi ích của bản thân Công ty.

2. Tình hình hoạt động của quỹ Lotus-Mekong River Equity Fund

Bảng dưới đây tóm tắt về tình hình hoạt động của quỹ kể từ ngày thành lập:

	5/11/2009	**31/12/2009**	**31/12/2010**
NAV trên một chứng chỉ quỹ theo JPY	10,000	10,571	8,349
% thay đổi so với ban đầu	*0.00%*	*5.71%*	*-16.51%*

NAV trên một chứng chỉ quỹ tương đương theo VND	1,977,457	2,114,623	2,001,198
% thay đổi so với ban đầu	*0.00%*	*6.94%*	*1.20%*
Số lượng chứng chỉ quỹ	215,000	226,911	241,177
% thay đổi so với ban đầu	*0.00%*	*5.54%*	*12.18%*
NAV của quỹ theo JPY	2,150,000,000	2,398,731,545	2,013,623,219
% thay đổi so với ban đầu	*0.00%*	*11.57%*	*-6.34%*
NAV của quỹ tính theo VND	425,153,252,917	479,842,277,455	482,651,778,284
% thay đổi so với ban đầu	*0.00%*	*12.86%*	*13.52%*

Biến động tỉ giá và thị trường chung

	5/11/2009	**31/12/2009**	**31/12/2010**
VND-JPY	0.005057	0.004999	0.004172
% thay đổi so với ban đầu	*0.00%*	*-1.15%*	*-17.50%*
Vn-index	555.54	494.77	484.66
% thay đổi so với ban đầu	*0.00%*	*-10.94%*	*-12.76%*
Hnx-index	190.27	168.17	114.24
% thay đổi so với ban đầu	*0.00%*	*-11.62%*	*-39.96%*

Bảng trên cho thấy NAV của một chứng chỉ quỹ đến ngày cuối năm 2010 tính theo JPY đã giảm 16.51%. Bảng trên cũng chỉ ra hai yếu tố quan trọng tạo nên điều này là việc VND mất giá 17.5% so với JPY và sự giảm giá chứng khoán của thị trường chung trong thời gian qua (Vn-index giảm 12.76% và Hnx-index giảm 39.96% so với ngày quỹ bắt đầu). Bên cạnh đó số lượng chứng chỉ quỹ đã tăng hơn 12% so với ban đầu. Điều này thể hiện những nỗ lực của các đối tác Nhật Bản, niềm tin của các nhà đầu tư. Chúng tôi nhận thấy cần cố gắng hơn nữa để đáp lại những nỗ lực và niềm tin đó.

Mục tiêu của chúng tôi là cùng với thời gian thì khoảng cách giữa thành tích đầu tư cho quỹ cũng như khách hàng sử dụng dịch vụ quản lý danh mục đầu tư (LotusPIM) so với thị trường chung tính theo VND ngày càng được mở rộng. Có thể có những giai đoạn nhất định điều này là không đạt được nhưng chúng tôi luôn hướng tới hiệu quả đầu tư trong dài hạn.

3. Tình hình hoạt động của dịch vụ Quản lý danh mục đầu tư (LotusPIM)

Bảng dưới đây thể hiện biến động về số lượng các hợp đồng:

	2010	**2009**	**% tăng giảm**
Tổng số HĐ Quản lý danh mục đầu tư tại thời điểm cuối năm	29	31	-6.45%
Trong đó:			
- Nhà đầu tư NN	10	14	-28.57%
- Nhà đầu tư TN	19	17	11.76%

Về số tiền quản lý theo giá thị trường (AUM) được thể hiện như bảng dưới đây:

	2010	2009	Tăng/(Giảm)
	(triệu VND)	*(triệu VND)*	%
AUM tại thời điểm cuối năm	88,356	97,676	-9.54%

Chúng tôi lưu ý rằng do các hoạt động gửi tiền vào và rút tiền ra của các nhà đầu tư nên sự biến động AUM trên không thể hiện hiệu quả đầu tư. Để đánh giá hiệu quả đầu tư các số liệu bổ sung cần được cung cấp (ngày và số tiền gửi vào và rút ra,…). Tuy nhiên có thể nói rằng sự biến động của AUM thể hiện thành tích tổng thể trên cả hai phương diện là huy động vốn (giữ khách hàng hiện tại và tìm kiếm thêm khách hàng mới) và đầu tư. Với những diễn biến của nền kinh tế và thị trường chứng khoán năm 2010 thì chúng tôi cho rằng đã tiếp tục may mắn có được những khách hàng ở lại với chúng tôi trong những giai đoạn khó khăn. Kinh nghiệm của chúng tôi cũng cho thấy là việc tìm kiếm cơ hội đầu tư dài hạn khi kinh tế khó khăn (và do đó kèm theo thị trường chứng khoán giảm giá hoặc không tăng giá) thường sẽ thuận lợi hơn khi kinh tế có diễn biến tích cực.

4. Các mặt hoạt động chung của Công ty

Năm 2010 cũng như các năm trước đó kể từ ngày thành lập, Công ty luôn duy trì tỉ lệ vốn khả dụng đáp ứng theo qui định của luật hiện hành. Công ty cũng thực hiện báo cáo đầy đủ với Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, Ủy Ban Giám sát Tài chính quốc gia và các cơ quan quản lý khác như theo yêu cầu luật định.

Cũng như các năm trước, năm 2010 Công ty cũng đã tổ chức du lịch trong nước cho các nhân viên để góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, tăng gắn bó nội bộ và tăng hiệu quả làm việc.

Ngoài ra năm 2010, Công ty đã được một số tiến bộ sau:

- Sự phối hợp giữa các phòng ban trong Công ty tiếp tục được thực hiện tốt hơn trước cho dù khối lượng công việc gia tăng và số lượng nhân sự không tăng.
- Chủ tịch Hội đồng tư vấn đầu tư, Ông Ueda và Giám đốc Công ty, Ông Tài và đã tiếp tục thực hiện các chuyến đi đến Lào và Campuchia để tiếp tục nghiên cứu thị trường, cập nhật thông tin, duy trì quan hệ và tìm kiếm cơ hội đầu tư cho quỹ LMEF. Những nỗ lực đó hiện chưa thể hiện vào hiệu quả đầu tư cho quỹ tính đến thời điểm cuối năm 2010 nhưng được kỳ vọng có ảnh hưởng tích cực đến quỹ LMEF trong tương lai.
- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ của từng phòng ban, từng cá nhân tiếp tục được cải thiện nhờ thực tế công việc, học hỏi lẫn nhau, tham gia các khóa học và không ngừng cập nhật các văn bản pháp lý.
- Chất lượng dịch vụ khách hàng (báo cáo, phản hồi, …) được duy trì và có phần nâng cao.

- Kinh nghiệm đầu tư tiếp tục được từng bước cải thiện do hiểu biết hơn về các doanh nghiệp, nền kinh tế và thị trường tài chính và học hỏi từ các đối tác.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

Hà nội, ngày 07 tháng 4 năm 2011

T/M Ban Giám đốc

Giám đốc

Nguyễn Đức Tài